

UBND TỈNH TÂY NINH
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Số: 1494 /STTTT-CNTTBCVT

V/v Hướng dẫn thực hiện tiêu chí Thông tin và Truyền thông về xây dựng xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao và xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 03 tháng 10 năm 2022

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các doanh nghiệp buu chính, viễn thông hoạt động trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1127/QĐ-BTTTT ngày 22/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về Công bố các chỉ tiêu thuộc tiêu chí Thông tin và Truyền thông của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025;

Thực hiện Công văn số 2991/UBND-KT ngày 05/9/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh,

Trên cơ sở những văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương, Sở Thông tin và Truyền thông ban hành Hướng dẫn thực hiện để làm căn cứ đánh giá Tiêu chí Thông tin và Truyền thông về xây dựng xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao và xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

I. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

1. Tiêu chí Thông tin và Truyền thông trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1127/QĐ-BTTTT ngày 22/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông, các chỉ tiêu thuộc tiêu chí Thông tin và Truyền thông về Xã nông thôn mới, bao gồm:

- Chỉ tiêu 8.1: Xã có điểm phục vụ bưu chính.
- Chỉ tiêu 8.2: Xã có dịch vụ viễn thông, internet.
- Chỉ tiêu 8.3: Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn, ấp.
- Chỉ tiêu 8.4: Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành.

(Đính kèm Hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục 1)

2. Tiêu chí Thông tin và Truyền thông trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1127/QĐ-BTTTT ngày 22/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông, các chỉ tiêu thuộc tiêu chí Thông tin và Truyền thông về Xã nông thôn mới nâng cao, bao gồm:

- Chỉ tiêu 8.1: Điểm phục vụ bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân.
- Chỉ tiêu 8.2: Thuê bao sử dụng điện thoại thông minh.
- Chỉ tiêu 8.3: Dịch vụ báo chí, truyền thông.
- Chỉ tiêu 8.4: Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế-xã hội.
- Chỉ tiêu 8.5: Có mạng WiFi miễn phí ở các điểm công cộng (khu vực trung tâm xã, nơi sinh hoạt cộng đồng, điểm du lịch cộng đồng,...).

(Đính kèm Hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục 2)

3. Tiêu chí Thông tin và Truyền thông trong Quy định về xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, các chỉ tiêu thuộc Tiêu chí Thông tin và Truyền thông về Xã nông thôn mới kiểu mẫu gồm:

- Chỉ tiêu bắt buộc: có ít nhất một mô hình áp thông minh.
- Chỉ tiêu tự chọn (lựa chọn ít nhất một trong các lĩnh vực nổi trội nhất): lĩnh vực về chuyển đổi số.

(Đính kèm Hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục 3)

4. Tiêu chí Thông tin và Truyền thông trong Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, chỉ tiêu thuộc Tiêu chí Thông tin và Truyền thông về Huyện nông thôn mới nâng cao gồm:

- Chỉ tiêu 8.9: Có mô hình xã, ấp thông minh.

(Đính kèm Hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục 4)

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bưu điện tỉnh Tây Ninh

- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung *Chỉ tiêu 8.1 Xã có điểm phục vụ bưu chính* trong Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới và *Chỉ tiêu 8.1 Xã có điểm phục vụ bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân* trong Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới nâng cao. Trong kế hoạch đầu tư hạ tầng, mạng lưới bưu chính cần quan tâm đầu tư, xây dựng điểm phục vụ bưu chính đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho người dân trên địa bàn; tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các điểm phục vụ bưu chính;

- Định kỳ hàng quý thống kê, báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông về tình hình, tiến độ thực hiện.

2. Các doanh nghiệp viễn thông

- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung *Chỉ tiêu 8.2 Xã có dịch vụ viễn thông, internet*, *Chỉ tiêu 8.3: Có dịch vụ báo chí, truyền thông* (doanh nghiệp truyền hình cáp) trong Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới;

- Hỗ trợ các địa phương thống kê và ban hành chính sách hỗ trợ nhằm nâng cao *Chỉ tiêu 8.2: Thuê bao sử dụng điện thoại thông minh* trong Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới nâng cao tại địa bàn;

- Phối hợp, hỗ trợ địa phương thực hiện *Chỉ tiêu 8.5: Xã có mạng WiFi miễn phí ở các điểm công cộng* trong Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới nâng cao;

- Quan tâm đầu tư phát triển hạ tầng, mạng lưới và nâng cao chất lượng dịch vụ viễn thông, Internet đáp ứng theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, đáp ứng tốt nhu cầu chuyển đổi số của tỉnh và địa phương.

- Định kỳ hàng quý thống kê, báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông về tình hình, tiến độ thực hiện *Chỉ tiêu 8.2* trong Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Phối hợp, chỉ đạo phòng chuyên môn, UBND cấp xã phối hợp với các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông hoạt động trên địa bàn tham mưu và triển khai các chương trình, cơ chế chính sách để đạt Tiêu chí theo lộ trình, kịp thời báo cáo và xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin theo dõi, cập nhật tiến độ thực hiện Tiêu chí Thông tin và Truyền thông về xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn; báo cáo kết quả kiểm tra mức độ đạt Tiêu chí của các xã về Sở Thông tin và Truyền thông.

4. Các đơn vị thuộc Sở Thông tin và Truyền thông

Tùy theo chức năng nhiệm vụ được phân công, thường xuyên theo dõi, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện Hướng dẫn này.

Trên đây là Hướng dẫn thực hiện Tiêu chí Thông tin và Truyền thông trong các Bộ Tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 của Sở Thông tin và Truyền thông. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông (qua Phòng Công nghệ thông tin, Bưu chính và Viễn thông; điện thoại: 0276.3.813.111) để phối hợp giải quyết và điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng VH TT các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Thông tin, Báo chí và Xuất bản;
- Lưu: VT, P.CNTTBCVT

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Quốc Hùng



PHỤ LỤC 1
HƯỚNG DẪN TIÊU CHÍ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG VỀ
XÂY DỰNG XÃ NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH
GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Công văn số /STTTT-CNTTBCVT, ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Sở
 1494 Thông tin và Truyền thông)

Xã đạt Tiêu chí Thông tin và Truyền thông về xây dựng xã nông thôn mới khi đáp ứng 04 (bốn) Chỉ tiêu thành phần sau:

1. Chỉ tiêu 8.1: Xã có điểm phục vụ bưu chính

Điểm phục vụ bưu chính là điểm giao dịch của các doanh nghiệp bưu chính để chấp nhận, phát thư, gói, kiện hàng hóa.

Xã có điểm phục vụ bưu chính là xã có ít nhất 01 (một) điểm phục vụ bưu chính (bưu cục, đại lý, điểm Bưu điện - Văn hóa xã) đáp ứng được các điều kiện sau:

a) Về cơ sở vật chất:

- Có mặt bằng, trang thiết bị phù hợp với hình thức tổ chức cung ứng và nhu cầu sử dụng dịch vụ bưu chính tại địa phương.

- Có treo biển tên điểm phục vụ.

- Niêm yết giờ mở cửa phục vụ và các thông tin về dịch vụ bưu chính cung ứng tại điểm phục vụ.

- Thời gian mở cửa phục vụ phải đảm bảo tối thiểu 4 giờ/ngày làm việc.

b) Về dịch vụ: Tại điểm phục vụ, đảm bảo cung cấp các dịch vụ:

- Dịch vụ thư có địa chỉ nhận, khối lượng đơn chiếc đến 02 kg.

- Dịch vụ gói, kiện hàng hóa có khối lượng đơn chiếc đến 05 kg.

2. Chỉ tiêu 8.2: Xã có dịch vụ viễn thông, Internet

Dịch vụ viễn thông là dịch vụ gửi, truyền, nhận và xử lý thông tin giữa hai hoặc một nhóm người sử dụng dịch vụ viễn thông, bao gồm dịch vụ cơ bản và dịch vụ giá trị gia tăng.

Xã có dịch vụ viễn thông, Internet là xã đáp ứng được các điều kiện sau:

a) Tất cả các ấp trên địa bàn xã có khả năng đáp ứng nhu cầu sử dụng ít nhất một trong hai loại dịch vụ điện thoại: trên mạng viễn thông cố định mặt đất hoặc trên mạng viễn thông di động mặt đất và ít nhất một trong hai loại dịch vụ truy nhập Internet: trên mạng băng rộng cố định mặt đất hoặc trên mạng băng rộng di động mặt đất.

b) Dịch vụ viễn thông, Internet trên địa bàn xã phải đáp ứng quy chuẩn kỹ

thuật quốc gia do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

3. Chỉ tiêu 8.3: Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các ấp

Đài truyền thanh xã là đài truyền thanh do Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý nhân sự, máy móc thiết bị, kinh phí và hoạt động theo quy định của pháp luật.

Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các ấp là xã đáp ứng được các điều kiện sau:

3.1. Có đài truyền thanh có dây/không dây FM hoặc đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, cụ thể:

a) Xã có đài truyền thanh không dây FM:

- Được đầu tư, đưa vào khai thác sử dụng trước năm 2022 và đang hoạt động ổn định, thường xuyên, đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo quy định.

- Hoạt động trong băng tần (54 - 68) MHz.

- Phải có giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định.

- Đảm bảo các máy phát thanh không dây đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia theo quy định.

b) Xã có đài truyền thanh có dây: thiết lập đáp ứng các quy định về thiết bị truyền thanh.

c) Xã có đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông theo quy định tại Thông tư số 39/2020/TT-BTTTT ngày 24/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về quản lý đài truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

3.2. Có ít nhất 2/3 số ấp trong xã có hệ thống loa hoạt động.

4. Chỉ tiêu 8.4: Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành

Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành là việc sử dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động quản lý điều hành nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong hoạt động, hỗ trợ đẩy mạnh cải cách hành chính và bảo đảm công khai, minh bạch hoạt động của chính quyền xã.

Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành là xã đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Tỷ lệ máy tính/số cán bộ, công chức của xã đạt tối thiểu là 50%.

b) Xã có sử dụng ít nhất 04 (bốn) phần mềm ứng dụng sau:

- Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (Egov): 100% văn bản đi, đến

được trao đổi trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật).

- Hệ thống thư điện tử chính thức của cơ quan nhà nước (mail@tayninh.gov.vn): UBND xã có đăng ký và sử dụng hộp thư điện tử công vụ; 100% CBCC được cấp tài khoản hộp thư điện tử công vụ trao đổi công việc.

- Hệ thống một cửa điện tử (<https://motcua.tayninh.gov.vn>): hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận và số hóa, xử lý qua hệ thống một cửa điện tử;

- Cổng/trang thông tin điện tử có chức năng cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công trực tuyến: có Cổng/trang thông tin điện tử có chức năng cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng hoặc trên Trang/Cổng thông tin điện tử của huyện, thị xã, thành phố

c) Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của xã đạt tối thiểu 30%.



PHỤ LỤC 2

HƯỚNG DẪN TIÊU CHÍ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG VỀ XÂY DỰNG XÃ NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(Kèm theo Công văn số /STTTT-CNTTBCVT, ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Sở
1494 Thông tin và Truyền thông)

Điều kiện cần: Là xã đạt chuẩn nông thôn mới về Tiêu chí Thông tin và Truyền thông (Đạt chuẩn tiêu chí tại Phụ lục 1).

Xã đạt tiêu chí Thông tin và Truyền thông về xây dựng xã nông thôn mới nâng cao khi đáp ứng 05 (năm) Chỉ tiêu thành phần sau:

1. Chỉ tiêu 8.1: Có điểm phục vụ bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân

Ngoài việc đáp ứng các điều kiện của xã đạt chuẩn nông thôn mới, điểm phục vụ bưu chính tại xã phải có khả năng phục vụ nhu cầu sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân, cụ thể:

- Điểm phục vụ bưu chính có máy tính kết nối Internet phục vụ nhu cầu sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân.

- Nhân viên phục vụ đã được tập huấn cung cấp dịch vụ trực tuyến cho người dân.

2. Chỉ tiêu 8.2: Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh

Xã có tỷ lệ dân số theo độ tuổi lao động có thuê bao sử dụng điện thoại thông minh đạt:

- Tối thiểu 50% đối với xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tối thiểu 80% đối với các xã còn lại.

3. Chỉ tiêu 8.3: Có dịch vụ báo chí, truyền thông

Xã đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) 100% ấp của xã khu vực đồng bằng có hệ thống loa hoạt động thường xuyên;

b) 100% số ấp trong xã có hộ gia đình thu xem được 01 trong số các phương thức truyền hình vệ tinh, cáp, số mặt đất, truyền hình qua mạng Internet;

c) Có ít nhất một điểm cung cấp xuất bản phẩm.

Nội dung chỉ tiêu này cụ thể như sau: Điểm cung cấp xuất bản phẩm là nơi tổ chức đầy đủ về cơ sở vật chất, không gian và các xuất bản phẩm phong phú về thể loại nhằm phục vụ mục đích nghiên cứu, nâng cao kiến thức của người dân. Điểm cung cấp xuất bản phẩm không chỉ có những điểm, cơ sở bán

sách...mà còn có các hình thức như: Điểm Bưu điện - Văn hóa xã và Tủ sách pháp luật xã, phường, thị trấn.

4. Chỉ tiêu 8.4: Có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội và tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới

Xã đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của xã đạt tối thiểu 50%.

b) Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin đạt: Tối thiểu 80% đối với các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và 100% đối với các xã còn lại.

Nội dung chỉ tiêu này cụ thể như sau: Cơ quan, đơn vị tự tổ chức hoặc cử cán bộ, công chức cấp xã tham gia bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin do các cơ quan, đơn vị khác tổ chức (hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến).

c) Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được phổ biến kiến thức về sử dụng máy tính và kỹ năng số cơ bản đạt: Tối thiểu 50% đối với các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Tối thiểu 70% đối với các xã còn lại.

Nội dung chỉ tiêu này cụ thể như sau: Cơ quan, đơn vị tổ chức hoặc phối hợp với đơn vị có liên quan phổ biến kiến thức về sử dụng máy tính và kỹ năng số cơ bản cho người dân trong độ tuổi lao động (Một số kỹ năng số cơ bản: sử dụng dịch vụ công trực tuyến; thanh toán không dùng tiền mặt; mua bán trên sàn thương mại điện tử; phản ánh, kiến nghị qua các kênh tiếp nhận của Tỉnh; kỹ năng sử dụng phần mềm đảm bảo an toàn thông tin mạng cơ bản...).

d) 100% sản phẩm OCOP của xã được giới thiệu, quảng bá trên nền tảng sàn thương mại điện tử.

đ) 100% hộ gia đình, cơ quan, tổ chức, khu di tích được thông báo, gắn biển địa chỉ số đến từng điểm địa chỉ.

Nội dung chỉ tiêu này cụ thể như sau: Cơ quan, đơn vị phối hợp với Bưu điện tỉnh cập nhật cơ sở dữ liệu địa chỉ số của hộ gia đình, cơ quan, tổ chức, khu di tích thuộc phạm vi quản lý và tổ chức thông báo, gắn biển địa chỉ số đến từng điểm địa chỉ khi nhận được thông báo của Sở Thông tin và Truyền thông.

e) Có tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới.

5. Chỉ tiêu 8.5: Có mạng WiFi miễn phí ở các điểm công cộng (khu vực trung tâm xã, nơi sinh hoạt cộng đồng, điểm du lịch công cộng...)

Là xã đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Các điểm công cộng bắt buộc phải có mạng WiFi miễn phí: Bộ phận 01 của UBND xã, Trung tâm Văn hóa Thể thao Học tập Cộng đồng (Nhà văn hóa xã), Trạm Y tế xã;

b) Các điểm công cộng khuyến khích có mạng WiFi miễn phí: Trường học, các địa điểm du lịch cộng đồng, khu vui chơi giải trí công cộng, chợ, các cơ sở tôn giáo (chùa, nhà thờ) và các địa điểm khác do địa phương đề xuất.



PHỤ LỤC 3
HƯỚNG DẪN TIÊU CHÍ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG VỀ
XÂY DỰNG XÃ NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH TÂY NINH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(Kèm theo Công văn số /STTTT-CNTTBCVT, ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Sở
1494 Thông tin và Truyền thông)

Điều kiện cần: Là xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao về Tiêu chí Thông tin và Truyền thông (Đạt chuẩn tiêu chí tại Phụ lục 2).

Xã đạt chuẩn Nông thôn mới kiểu mẫu khi đáp ứng các chỉ tiêu sau:

1. Chỉ tiêu bắt buộc: có ít nhất 01 mô hình áp thông minh

Mô hình áp thông minh:

1.1 Về thiết chế:

- Có hạ tầng Internet cáp quang và thông tin di động 4G/5G bao phủ đến hộ gia đình;
- Có các nhóm/tổ công nghệ số cộng đồng tương tác, tương trợ lẫn nhau trong ấp.

1.2 Về con người:

- Cán bộ ấp có ứng dụng các nền tảng số để thông tin, truyền truyền đến người dân trong ấp;
- Trên 50% hộ sản xuất, kinh doanh được đào tạo, tập huấn, hướng dẫn, kỹ năng quảng bá, giới thiệu, kinh doanh, mua bán các sản phẩm trên sàn thương mại điện tử, các nền tảng số (zalo, facebook, youtube,...), kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, thanh toán trực tuyến;
- Trên 50% người trưởng thành trong ấp có tài khoản thanh toán trực tuyến, có thể thanh toán được các dịch vụ thiết yếu như điện, nước, dịch vụ viễn thông - công nghệ thông tin, học phí,....

1.3 Về phát triển kinh tế - xã hội:

Có ít nhất một (01) mô hình ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các lĩnh vực như: an ninh trật tự, an toàn giao thông, sản xuất – kinh doanh, y tế, giáo dục, nông nghiệp, du lịch, năng lượng, chiếu sáng, môi trường, phát triển kinh tế - xã hội, phát triển thương hiệu, thị trường, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, truyền thanh ấp,...

2. Chỉ tiêu tự chọn (lựa chọn ít nhất một trong các lĩnh vực nổi trội nhất): lĩnh vực chuyển đổi số

- Về Chính quyền số:

+ Cán bộ lãnh đạo, quy hoạch lãnh đạo cấp xã được đào tạo chuyển đổi số: 100%.

+ Tỷ lệ xử lý văn bản trên môi trường mạng: 100% .

+ Tỷ lệ sử dụng chữ ký số (token, sim): 100%.

+ Tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng: $\geq 80\%$.

+ Tỷ lệ thanh toán không sử dụng tiền mặt trong giải quyết TTHC, y tế, trường học: $\geq 80\%$.

- Về Kinh tế số:

+ Tỷ lệ sản phẩm đạt chuẩn OCOP của địa phương được đưa lên sàn TMĐT: 100%.

+ Số lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa tại địa phương được phổ biến thông tin và hướng dẫn tham gia các chương trình hỗ trợ chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh: ≥ 02 .

- Về Xã hội số:

+ Tỷ lệ người dân trưởng thành có tài khoản thanh toán điện tử: $\geq 50\%$.

+ Tỷ lệ người dân được lập hồ sơ sức khỏe điện tử: $\geq 70\%$.



PHỤ LỤC 4
HƯỚNG DẪN TIÊU CHÍ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG VỀ XÂY DỰNG
HUYỆN NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO CỦA TỈNH TÂY NINH
GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Công văn số /STTTT-CNTTBCVT, ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Sở Thông tin và Truyền thông
1494

Chỉ tiêu thông tin và truyền thông về huyện nông thôn mới nâng cao trong Tiêu chí 8: Chất lượng môi trường sống, cụ thể:

- Chỉ tiêu 8.9: Có mô hình xã, ấp thông minh: 1/3 số xã trong huyện có mô hình xã, ấp thông minh.

ĐƠN VỊ NHẬN VĂN BẢN

1. Viễn thông Tây Ninh;
2. Viettel Tây Ninh;
3. MobiFone CN Tây Ninh;
4. Công ty Cổ phần Viễn thông FPT CN Tây Ninh;
5. Công ty VTV Cab Tây Ninh.
6. Bưu điện Tây Ninh;
7. Bưu chính Viettel Tây Ninh.